

Số: 619 /KH-TH&THCSTĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tự kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho học sinh Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Kế hoạch số 566/KH-TH&THCSTĐ ngày 19/9/2025 của trường TH&THCS Tân Định về Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, trường TH&THCS Tân Định xây dựng Kế hoạch tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích học sinh, năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cấp về công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích (TNTT) trong nhà trường.

- Từng bước kiểm soát, giảm thiểu tình hình TNTT, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông và các tai nạn thương tích khác đối với học sinh, tại đơn vị nhà trường.

- Nâng cao nhận thức và kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh; chú trọng phổ cập kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, kỹ năng bơi và an toàn trong môi trường nước.

- Tổ chức rà soát, đánh giá hàng năm dựa trên các tiêu chí dành cho các cơ sở cơ sở giáo dục phổ thông, đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích quy định của Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023.

- Đánh giá toàn diện việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT của nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng trường học an toàn không để xảy ra các nguy cơ gây tai nạn thương tích cho học sinh.

- Thực hiện tự đánh giá là cơ sở để đánh giá trường đạt “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” năm học 2025-2026.

2. Yêu cầu



Nhà trường xác định cụ thể các nhiệm vụ, nội dung thực hiện để phối hợp cơ quan chuyên môn trong nhà trường tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

Phát huy sức mạnh của tập thể, huy động toàn thể lực lượng trong nhà trường đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với chính quyền địa phương và gia đình học sinh trong việc phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

Lãnh đạo nhà trường chủ động phối hợp với các cấp chính quyền, tổ chức đoàn thể và hội phụ huynh học sinh tại địa phương, tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu, nội dung quy định về phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh phù hợp với điều kiện của địa phương đảm bảo thiết thực, có hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo phòng, chống đuối nước; phòng ngừa tai nạn giao thông; phòng ngừa té ngã; phòng, chống cháy, bỏng; phòng, chống động vật cắn và phòng ngừa học sinh tự tử.

Chủ động ứng phó và xử lý kịp thời khi xảy ra mất an toàn cho học sinh theo đúng quy trình, quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ

1. Kiểm tra công tác triển khai, quán triệt, quản lý hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

- Công tác triển khai, quán triệt các văn bản của Đảng, Nhà nước về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường trong năm học 2025-2026.

- Việc ban hành các văn bản liên quan đến xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh từ năm học 2025-2026;

2. Nội dung kiểm tra

- Việc thực hiện công tác xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT trong nhà trường.

- Các biện pháp xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT trong nhà trường.

- Kiểm tra các điều kiện về cơ sở vật chất: phòng y tế, phòng học, sân vườn, công trình chức nước, nhà vệ sinh, đồ dùng trang thiết bị, môi trường...

- Hệ thống hồ sơ sổ sách quản lý công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT; công tác truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT.

- Công tác thống kê, báo cáo và tự đánh giá của nhà trường

3. Phương thức kiểm tra

- Tổ kiểm tra thực hiện công tác tự kiểm tra, đánh giá xếp loại theo bảng phụ lục tại Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT trong cơ sở

giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra hồ sơ sổ sách, các hoạt động thực tế phòng chống TNTT, cơ sở vật chất của nhà trường.
- Các thành viên tổ kiểm tra và nhà trường trao đổi, thảo luận.
- Tổ trưởng kết luận và thông qua biên bản tự kiểm tra.

4. Thời gian kiểm tra

Kiểm tra định kỳ: Thực hiện vào đầu năm học và đầu học kỳ II của năm học 2025-2026.

Kiểm tra thường xuyên: Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học.

5. Tổ chức đánh giá và công khai

- Thành lập Tổ tự kiểm tra; phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ tự kiểm tra;
- Lập biên bản tự kiểm tra xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;
- Tổ chức đánh giá theo Phụ lục (50 tiêu chí);
- Báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;
- Công khai kết quả tự đánh giá trên trang thông tin điện tử, bản tin của nhà trường và các hình thức công khai khác để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng biết, giám sát, hoàn thành trước ngày 30/4/2025.

III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch thực hiện trường học an toàn, phòng chống TNTT, triển khai thực hiện. Thành lập tổ tự kiểm tra, tổ chức thực hiện kiểm tra.
- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá và căn cứ các nội dung, tiêu chuẩn xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT theo phụ lục qui định tại Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ kiểm tra

- Tiến hành kiểm tra theo kế hoạch.
- Thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ về công tác tự kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho học sinh năm học 2025 – 2026, lưu trữ theo quy định.
- Gửi báo cáo kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh về cấp trên trực thuộc quản lý đúng thời gian qui định.

Trên đây là kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025-2026 của trường TH&THCS Tân Định. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm túc và hiệu quả kế hoạch





PHỤ LỤC

TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.		
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).		
II	Phòng học		
3	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.		
4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.		
5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.		
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang		
6	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.		
IV	Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)		
7	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.		
	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ú		



8	động nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.		
9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.		
V	Nhà vệ sinh		
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.		
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).		
VI	Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường		
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.		
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cỏ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.		
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.		
VII	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.		
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.		
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.		
B	An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.		
	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học		

19	đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.		
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.		
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.		
C	Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác		
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.		
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).		
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.		
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điếm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.		
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.		
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.		
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.		
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.		
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.		

31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.		
D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
I	Y tế trường học		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.		
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.		
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.		
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.		
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.		
II	An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.		
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.		
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.		
Đ	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).		

41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.		
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công, tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.		
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.		
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.		
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.		
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.		
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.		
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).		
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.		
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).		

*** Đánh giá:**

- Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.
- Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.
- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”:.... /..... tiêu chí được đánh giá đối với nhà

trường = %

- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường
.....tiêu chí.

- Kết luận:

1. Tổ chức đánh giá và công khai

- Thành lập Tổ tự kiểm tra; phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ tự kiểm tra;

- Lập biên bản tự kiểm tra xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;

- Tổ chức đánh giá theo Phụ lục (50 tiêu chí);

- Báo cáo kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích;

- Công khai kết quả tự đánh giá trên trang thông tin điện tử, bản tin của nhà trường và các hình thức công khai khác để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng biết, giám sát, hoàn thành trước ngày 30/4/2025.

Trên đây là Kế hoạch tự đánh giá xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích học sinh, năm học 2024-2025 của trường THCS Thạnh Yên. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm túc và hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời lãnh đạo nhà trường để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Chi bộ nhà trường (chỉ đạo, theo dõi);
- Lãnh đạo nhà trường (chỉ đạo, theo dõi);
- CB, GV, NV, HS (để thực hiện);
- Đăng Website của Nhà trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Ngọc Sơn